

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VMH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VMH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VMH VIETNAM TECHNOLOGY DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VMH TD.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108101998

3. Ngày thành lập: 20/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 107 Thanh Lãm, Tổ dân phố 2, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0972173908

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng	4329
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại Lý	4610
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
5.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0722
6.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
7.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0810
11.	Đúc kim loại màu	2432

12.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
13.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
14.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
15.	Đúc sắt, thép	2431
16.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2824
17.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
19.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
20.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
21.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đầu giá)	4530
22.	Cho thuê xe có động cơ	7710
23.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
24.	Khai thác quặng sắt (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	0710
25.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
26.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
27.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
29.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (kể cả máy vi tính)	2592
31.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Thi công chống thấm các công trình xây dựng, - Chôn chân trụ, - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái bao phủ toà nhà, - Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao; - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ;	4390
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
35.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
36.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320(Chính)
37.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp; Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730

39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp (trừ loại cấm); Bán buôn phân; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Bán buôn cao su; Bán buôn sợi dệt; Bán buôn bột giấy; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên;	4669
40.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
41.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
42.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
43.	Sản xuất máy luyện kim (Không bao gồm sản xuất vàng)	2823
44.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
45.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
46.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
47.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
48.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
50.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn ống nối, khớp nối và các chi tiết lắp ghép; - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Ba tỉ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THẾ TÂM	Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	111411011	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		
2	NGUYỄN THẾ THẮNG	Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	111892254	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		
3	DƯ THỊ YẾN	Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	20,000	111536761	
			Tổng số	60.000	600.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯ THỊ YẾN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/06/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111536761

Ngày cấp: 16/11/2010 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Đặng Giang, Xã Hòa Phú, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

